

Alexandre de Rhodes

Bách khoa toàn th m Wikipedia

Alexandre de Rhodes

Chân dung c a Alexandre de Rhodes.

Sinh Alexandre de Rhodes

15 tháng 3 năm 1591

Avignon

M t 5 tháng 11, 1660 (69 tu i)

Isfahan, Ba T

Qu c t ch Flag of France.svg Pháp

Alexandre de Rhodes (phiên âm tiếng Việt là A-L ch-S n Đ c-L hay Cha Đ c L , A-l c-xăng Đ -r t; 15 tháng 3 năm 1591 – 5 tháng 11 năm 1660) là m t nhà truy n giáo dòng Tên ng i Avignon và m t nhà ngôn ng h c. Ông đã góp ph n quan tr ng vào vĩ c hình thành ch qu c ng Việt Nam h n đ i b ng công trình T đ n Việt-B -La, h th ng hóa cách ghi âm tiếng Việt b ng m u t La tinh.

M c l c

[n]

1 **Ti u s**

1.1 **Th i niên thi u**

1.2 **Truy n giáo**

1.3 **T i Việt Nam**

2 **Đóng góp vào ch Qu c ng**

3 **Tác ph m**

4 **T ng ni m**

5 **Xem thêm**

6 **Chú thích**

7 **Liên k t ngoài**

Ti u s [s a]

Th i niên thi u[s a]

Ông sinh t i Avignon, mi n nam n c Pháp. Theo m t s s li u, linh m c Alexandre de Rhodes (cha Đ c L), sinh năm 1591, nh ng nhi u ngu n khác ghi ông sinh năm 1593. Ông gia nh p dòng Tên t i Roma ngày 24 tháng 4 năm 1612, th i k công cu c truy n giáo cho các dân t c đang trên đà phát tri n. Tuy nhiên, cùng v i đà ti n này, Giáo h i Công giáo cũng g p s c kháng c vũ bão c a chính quy n các dân t c đ c rao gi ng Tin M ng. Vì th , bên c nh nhi t tâm truy n giáo, còn ph i k c mu n đ c đ máu đào minh ch ng cho Chúa Jesus c a

các v^o th^oa sai tiên kh^oi. Gia đình ông thu^oc g^oc Do Thái ở thành ph^o Rhodes (bán đ^o Iberia)), t^o tiên sang t^o n^on đ^o i bóng Giáo Hoàng vì th^oi y Avignon là đ^ot c^oa Giáo Hoàng, nên tên ông là Alexandre de Rhodes (A L^och S^on Đ^oc L^o). Ng^o i Vi^ot g^oi Alexandre de Rhodes là Giáo sĩ Đ^oc L^o.

Truy^on giáo[s^oa]

Trong b^oi c^onh đó, Alexandre de Rhodes đã xin và đ^oc B^o Trên ch^o đ^onh đi truy^on giáo t^oi Nh^ot B^on. Ngày 4 tháng 4 1619, ông lên đ^ong vào tu^oi 26, cùng v^oi ki^on th^oc sâu r^ong v^o thiên văn h^oc và toán h^oc. Alexandre là m^ot ng^o i c^ong tráng, vui v^o và l^oc quan, luôn nhìn khía c^onh tích c^oc c^oa v^on đ^o. Ông thích nghi nhanh chóng v^oi m^oi môi tr^ong s^ong và c^o x^o gi^on đ^o trong giao t^o v^oi ng^o i khác.

Đ^ou tiên, Alexandre de Rhodes c^op b^on t^oi Goa, đ^oi ch^o c^o h^oi thu^on ti^on đ^ot chân lên đ^ot Nh^ot B^on. Nh^ong tình hình bách h^oi Kitô Giáo đ^o đ^oi t^oi đây đã khi^on các B^o Trên bu^oc lòng ch^o đ^onh ông đi Trung Qu^oc. Ông lên tàu đi Ma Cao, ở đó ông đã ghi l^oi nh^ong nh^on xét v^o ng^o i Trung Hoa:

"Ng^o i Trung Hoa r^ot ng^oc nhiên khi nhìn th^oy b^on đ^o chúng tôi v^o. Trung Qu^oc ví đ^oi c^oa h^o ch^o còn là ch^om nh^o trong vũ tr^o Trái Đ^ot bao la. Trái l^oi, n^oi b^on đ^o trái đ^ot hình vuông do h^o v^o, Trung Qu^oc n^om chính gi^oa, đúng nh^o tên g^oi (Trung Qu^oc-n^oc g^oa). Sau đó, h^o v^o bi^on n^om bên đ^oi Trung Qu^oc, trong đó r^oi rác m^oy đ^oo nh^o, và h^o đ^o tên: Châu Âu, Châu Phi và Nh^ot B^on..."

Ông còn vi^ot:

"Chúng ta th^ong t^o ra quý chu^ong nh^ong ng^o i ngo^o i giáo. Nh^ong khi h^o tr^o thành Kitô h^ou, chúng ta không đoái hoài đ^on h^o n^oa. Th^om chí còn b^ot các ng^o i theo đ^oo ph^oi t^o b^oy ph^oc đ^oa ph^ong. Chúng ta đâu bi^ot r^ong, đây là m^ot đòi bu^oc quá kh^ot khe, mà ngay c^o Thiên Chúa, Ngài cũng không đòi h^oi nh^o th^o. Chúng ta ngăn c^on ng^o i ngo^o i giáo, không cho h^o c^o h^oi đ^o dàng gia nh^op Giáo h^oi Công giáo. Riêng tôi, tôi c^oc l^oc ph^on đ^oi nh^ong ai mu^on b^ot bu^oc ng^o i đàn ông Trung Hoa, khi theo đ^oo, ph^oi c^ot b^o mái tóc dài h^o v^on đ^o, y nh^o các ph^on^o trong x^o. Làm v^oy, chúng ta gây thêm khó khăn cho các nam tín h^ou Trung Hoa, m^ot khi theo Công giáo, không còn t^o do đi l^oi trong x^o, ho^oc tìm đ^oc đ^o dàng công ăn vi^oc làm. Ph^on tôi, tôi xin gi^oi thích r^ong, đ^ou ki^on đ^o tr^o thành Kitô h^ou là ph^oi t^o b^o l^om l^oc, ch^o không ph^oi c^ot b^o tóc dài..."

T^oi Vi^ot Nam[s^oa]

Đ^ou năm 1625, Alexandre cùng v^oi b^on cha dòng Tên khác và m^ot tín h^ou Nh^ot B^on, c^op b^on H^oi An, g^on Đà N^ong. Ông b^ot đ^ou h^oc ti^ong Vi^ot và ch^on tên Vi^ot là Đ^oc-L^o. Th^oy đ^oy ti^ong Vi^ot cho ông là m^ot c^ou bé kho^ong 10, 12 tu^oi. Ông vi^ot:

Chị trong vòng 3 tuần lễ, chú bé đã dạy tôi học biết tất cả các cung giọng khác nhau của tiếng Việt và cách thức phát âm của tiếng chữ. Chị không hề có một kiến thức gì về ngôn ngữ Châu Âu, thế mà, cũng trong vòng 3 tuần lễ này, chị đã có thể hiểu được tất cả những gì tôi muốn diễn đạt và muốn nói với chị. Đáng ngạc nhiên, chị học được, học biết tiếng Latin và đã có thể giúp tôi. Tôi hết sức ngạc nhiên trước trí khôn minh mẫn và trí nhớ dẻo dai của chị bé. Sau đó, chị trở thành thầy giảng giúp việc các cha truyền giáo và là một đồng công đồng hành với chị trong việc loan báo Tin Mừng nơi quê hương Việt Nam thân yêu của thầy và nơi Vườn quýt Lào láng giềng.

Từ đó, Việt Nam trở thành quê hương thứ hai của Alexandre de Rhodes, những cuộc đi truyền giáo của ông ở đây rất bấp bênh và trôi nổi. Trong vòng 20 năm, ông bị trục xuất đến sáu lần. Nhưng sau sáu lần này, ông đã tìm cách trở lại Việt Nam khi cần thiết cho phép. Ông đến truyền giáo ở Đàng Trong vào năm 1625 dưới thời chúa Nguyễn Phúc Nguyên và ở Đàng Ngoài vào năm 1626 dưới thời chúa Trịnh Tráng. Thời gian Alexandre de Rhodes giảng dạy ở Việt Nam cũng là thời kỳ các cha thầy sai dòng Tên hoạt động rất hăng say và hiệu quả. Riêng Alexandre de Rhodes, ông đã truyền đạo ra Bắc.

Ông kể lại công cuộc truyền giáo tại Đàng Ngoài:

Khi chúng tôi về đến kinh đô Bắc Kinh, các khâm sứ nhà vua truyền lệnh cho tôi phải xây một nhà thờ và một nhà thờ thờ đức Mẹ. Dân chúng tuôn đổ nghe tôi giảng đạo đông đến nỗi, tôi phải giảng dạy đến 4 hoặc 6 lần trong một ngày. Chúa vua và 17 người thân trong gia đình vua xin lãnh nhận bí tích Rửa Tội. Nhiều người lãnh và binh sĩ cũng xin theo đạo. Những người làm tôi ngạc nhiên nhất là thầy các võ sĩ đã mau mắn bắt đầu theo đạo Công giáo. Tất cả đều đặn chấp nhận khi tôi giảng thích cho họ hiểu giáo lý đạo Công giáo rất phù hợp với lý trí và lòng tin tâm con người. Các tín hữu Công giáo Việt Nam có Đức Tin vững chắc đến nỗi, không gì có thể rút Đức Tin ra khỏi lòng họ. Nhiều người phải đi bộ suốt 15 ngày đường để đến các xứ xa xôi để tham dự thánh lễ. Những người thành thạo mà nói, tôi không thể chu toàn cách tất cả mọi công tác truyền đạo này, nếu không có trợ giúp tuyệt vời của các thầy giảng. Vì nhận thấy mình là linh mục duy nhất giữ một cánh đồng truyền đạo bao la, nên tôi chọn trong số các tín hữu, những thanh niên không lập gia đình và có lòng đạo đức sâu xa cũng như có nhiệt tâm rao giảng Tin Mừng, để giúp tôi. Những người này công khai thầy hứa sẽ dâng hiến cuộc đời để phụng sự Chúa, phụng sự Giáo hội, sẽ không lập gia đình và sẽ vâng lời các cha thầy sai đến Việt Nam truyền đạo. Hiện tại có tất cả 100 thầy giảng đang được huấn luyện trong chủng viện và được các tín hữu trang trải mọi phí tổn.

[còn đến ngày]

Năm 1645, ông bị Chúa Nguyễn vĩnh viễn trục xuất khỏi Việt Nam. Khi trở lại châu Âu, Alexandre de Rhodes vẫn đem những kinh nghiệm hiểu biết về công cuộc rao giảng Tin Mừng tại Á

Châu, đã xin Tòa Thánh gửi các Giám mục truyền giáo đến Á Châu, để các ngài có thể truyền giáo linh mục cho các thuộc địa.

Ông mất ngày 5 tháng 11 năm 1660 ở Isfahan, Ba Tư, 15 năm sau khi cùng bạn trở về quê hương Việt Nam.

Chính sách của triều đình Việt Nam (Khâm định Việt sử Thông giám Cương mục) thì ghi từ năm 1533 đời vua Lê Trang Tông đã có chiếu cho cấm đạo Công giáo ở Việt Nam.

Đóng góp vào chữ Quốc ngữ [số a]

Trang đưa sách Phép giảng tám ngày song ngữ bản ngữ tiếng Latinh (bên trái) và tiếng Việt vernaculaire (bên phải)

Vào năm 1651, ông cho in cuốn Từ Điển Việt-Bồ-La (Dictionarium Annamiticum Lusitanum et Latinum) dựa trên cách ký tự tiếng Việt của nhà truyền giáo sĩ người Bồ Đào Nha và Ý trước đó. Có thể coi đây là sự kiện đánh dấu sự ra đời của chữ Quốc ngữ. Ngoài ra một tác phẩm khác cùng tầm quan trọng do giáo sĩ Đắc Lộ soạn là cuốn Phép giảng tám ngày (tiếng Latinh: Catechismus). Khác với phần từ điển ghi từ vựng, Phép giảng tám ngày là tác phẩm văn xuôi, phần như văn ngữ và ghi lại cách phát âm của tiếng Việt vào thế kỷ 17.

Năm 1961, nhân dịp kỷ niệm 300 năm ngày qua đời của Alexandre de Rhodes, người sáng lập MISSI, do các cha Dòng Tên người Pháp đưa khi đến, đã dành trọn tháng 5 để tưởng niệm và ca tụng Cha Đắc Lộ, một nhà truyền giáo vĩ đại của Giáo hội Công giáo Hoàn vũ nói chung và của Giáo hội Công giáo Việt Nam nói riêng. Người sáng lập MISSI nói về công trình khai sinh chữ Quốc ngữ với tựa đề: "Khi cho Việt Nam các mục tử La Tinh, Alexandre de Rhodes đã đưa Việt Nam đi từ bóng tối đến ánh sáng".

Tiếp đó, từ MISSI viết:

Khi chính thức xác định mục tử, bằng cách cho ra đời từ Roma nơi nhà in Vatican, quy định từ điển từ vựng và các sách từ vựng bản ngữ chữ Quốc ngữ, cha Đắc Lộ đã gửi phóng thảo về Việt Nam.

Thật vậy, giảng dạy Nhất Thể và Trinitarian, người Việt Nam luôn luôn sẵn lòng chấp nhận của người Tàu và bản ngữ vì chữ viết này. Chỉ một cách đây không lâu, người Trinitarian mới chấp nhận ra một chữ viết riêng của họ. Còn người Nhất thể, sau nhiều lần thử nghiệm, đã phải bỏ tay và đành trở về với chữ viết truyền thống hình thức của người Tàu.

Trong khi đó, người Tàu của Mao Trạch Đông đang tìm cách dùng các mục tử La Tinh để chấp nhận ra chữ viết của mình, nhà truyền giáo cho đến nay vẫn chưa thành công. Vậy mà dân tộc Việt Nam, nhà công nhân của cha Đắc Lộ, đã tiễn bạn trở về người Tàu đến 3 thế kỷ.

Dĩ nhiên, không phải chỉ riêng mình cha Đắc Lộ khi xuống ra chữ Quốc ngữ. Trước đó, các cha thuộc dòng Tên người Bồ Đào Nha ở Ma Cao đã nghĩ ra một sự phát âm tiếng Việt, viết

bằng các mẫu từ La Tinh rồi. Tuy nhiên, cha Đóc L là người đi đầu công trình chuyển biến chữ Quốc ngữ đến chỗ kết thúc vĩnh viễn và thành công, ngay từ năm 1651, là năm mà cuốn từ điển Việt-Bồ-La chào đời. Đây cũng là năm sinh chính thức của chữ Quốc ngữ. Và cuốn khai sinh đời ra từ ở Roma, nơi nhà in Vatican. Chính nơi nhà in Vatican mà Việt Nam nhận được chữ viết của mình.

Đã từ lâu rồi, người Việt Nam viết bằng chữ Tàu, hoặc bằng chữ Nôm, do họ sáng chế ra. Nhưng đã sự người Việt Nam không thể được và viết được chữ Tàu, vì theo lời cha Đóc L, Tàu có đến 80 ngàn chữ viết khác nhau. Các nhà truyền giáo đầu tiên khi đến Việt Nam, đã bắt đầu dùng mẫu từ La Tinh để viết lời âm tiếng mà họ nghe được từ tiếng Việt. Khi cha Đóc L đến Việt Nam, đã có một sự phát âm tiếng Việt được viết bằng chữ La Tinh rồi. Vì thế, có thể nói rằng, công trình sáng tạo ra chữ Quốc ngữ trước tiên là một công trình chung của các nhà thờ sai từ Việt Nam. Nhưng khi chính thức in ra công trình khảo cứu chữ viết tiếng Việt của mình, là cùng lúc, Alexandre de Rhodes đã khai sinh ra chữ viết này, ban đầu được các nhà truyền giáo sử dụng, sau đó, được toàn thể dân Việt Nam dùng và biến nó thành chữ quốc ngữ. Tất cả các nỗ lực thu thập vốn ở Đông từ đó được ao được có chữ viết cho quốc gia mình và như chữ Quốc ngữ này vậy.

Bản thân Alexandre de Rhodes đã viết như sau:

Khi tôi về đến Nam Kỳ và nghe người dân bản xứ nói, được biết là phần nào, tôi có cảm tưởng mình đang nghe chim hót líu lo, và tôi đâm ra ngả lòng, vì nghĩ rằng, có lẽ không bao giờ mình học nói được một ngôn ngữ như thế. Thêm vào đó, tôi thấy hai cha Emmanuel Fernandez và Buzomi, khi giảng, phải có người thông dịch lời. Chỉ có cha Francois Pina là hiểu và nói được tiếng Việt, nên các bài giảng của cha Pina thường đem lời hiểu của hai cha Fernandez và Buzomi. Do đó tôi ép buộc mình phải dồn mọi khả năng để học cho được tiếng Việt. Mọi ngày tôi chăm chú học tiếng Việt và như ngày xưa tôi học môn thần học ở Roma. Và nhờ ơn Chúa giúp, chỉ trong vòng 4 tháng, tôi học biết được tiếng Việt để có thể giảng từ và sau 6 tháng, tôi có thể giảng được bằng tiếng Việt. Kết quả các bài giảng bằng tiếng Việt lời hiểu của họ các bài giảng phải có người thông dịch lời.

Nguyễn san MISSI đã ca ngợi vai trò của Alexandre de Rhodes quá, vì chính họ cũng viết rõ là trước de Rhodes đã có một sự nhà truyền giáo ghi lời tiếng Việt bằng chữ cái La tinh, nhưng tiếp theo đó lời tôn vinh de Rhodes là người khai sinh ra chữ Quốc ngữ. Tuy nhiên, de Rhodes rõ ràng đã có công lớn trong việc học thuật hóa việc ghi âm tiếng Việt bằng chữ cái La tinh một cách dễ dàng. Như cuốn từ điển Việt-Bồ-La của ông, chữ Quốc ngữ mới bắt đầu phổ biến trong cộng đồng Kitô giáo Việt Nam, đến tận những móng cho việc sử dụng rộng rãi sau này.

Tác phẩm[số a]

Ngoài cuốn T^Đ Đ^Đ n Vi^t-B^Đ-La Dictionarium annamiticum seu tunquinense lusitanum et latinum đã được Kho Tàng trữ của Thư viện Quốc gia Bồ Đào Nha scan và đưa lên mạng Internet (xem tại đây), còn có nguyên bản các tác phẩm khác trong cuốn bản đầu tiên in thập niên 1650 mà Giáo sĩ Đ^Đ c-L^Đ viết bằng tiếng Latin và tiếng Pháp có thể tìm thấy tại Thư viện Maurits Sabbe của Đ^Đ i học Công giáo tại Louvain (Université catholique de Louvain) tại Bỉ. Ngoài ra, có thêm một số cuốn bản học tái bản cũng được tìm ra trong cuốn dữ liệu PORBASE của Liên hiệp các thư viện ở Bồ Đào Nha.

T^Đ ng ni^m[s^a]

Tem t^Đ ng ni^m Alexandre de Rhodes của Vi^t Nam C^Đ ng hòa

Năm 1941 Hội Trí Tri cùng với Hội Truy^Đ n bá Quốc ngữ đã quyên góp để đúc một tấm bia kỷ niệm ngày sinh nhật thứ 350 của giáo sĩ Đ^Đ c L^Đ ở gần bên bờ hồ G^Đ m trước cửa đình Bà Ki^Đ u. Bia này được năm 1957 thì bị gỡ bỏ và một tích được năm 1995 thì mới tìm lại được.[1]

Hai năm sau, năm 1943 chính quyền thuộc địa Đông Đ^Đ ng phát hành con tem 30 xu để tôn vinh những đóng góp của ông trong quá trình phát triển tiếng Vi^t.

Chính quyền Vi^t Nam C^Đ ng hòa cũng phát hành một bộ 4 con tem kỷ niệm 300 năm ngày mất của ông, những ra trước 1 năm (phát hành ngày 5 tháng 11 năm 1961). Tên ông được đặt cho một trường trung học và một con đường ở Sài Gòn gần Dinh Đ^Đ c L^Đ p.

Xem thêm[s^a]

T^Đ đ^Đ n Vi^t-B^Đ-La

Pigneau de Behaine
Francois Pina
Gaspar do Amaral
Antonio Barbosa
Anrê Phú Yên

Chú thích[s^a]

[^] Bia đình Bà Ki^Đ u

Liên kết ngoài[s^a]

Wikisource có các tác phẩm gốc nói đến học của:
Alexandre de Rhodes

Giáo sĩ Đ^Đ c-L^Đ

Giáo sĩ Bồ Đào Nha và chủ Quốc ngữ BBC Việt ngữ

Tổ đình n Việt-Bồ-La

Trang sưu tập tem A. de Rhodes có nhiều mẫu tem, của thời Pháp và Việt-Nam sau 1945. Tình Trạng Chấn Quốc Ngộ của Giáo Sĩ Đốc Lữ từ năm 1625 đến 1644 Đốc Quang Chính, sj. Trang chuyên về Alexandre de Rhodes của Hội đồng Nhuộm Nguyễn Khâm Xuyên. Trang này rất phong phú, tóm gọn những vấn đề tranh luận, cùng lúc giới thiệu nhiều tác phẩm của Alexandre de Rhodes đã được ông dịch qua tiếng Việt và được công nhận.

—:—:—